|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN LHP**  **Năm học: 2017-2018**  **Môn:** Ngữ văn **(chung) – Đáp án dự phòng**  (Hướng dẫn chấm gồm: 04 trang) |

**Phần I. Tiếng Việt (3,0 điểm)**

**Câu 1(1,0 điểm)**: Trong các câu thơ (4),(5),(6),(7) từ “nhóm” nào mang nghĩa gốc, từ nào mang nghĩa chuyển? Nêu nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ?

- Từ “nhóm” mang nghĩa gốc trong các câu (4), (6); mang nghĩa chuyển trong các câu (5),(7).

*HS nêu chính xác 3->4 trường hợp: 0,5 điểm; nêu được 1->2 trường hợp: 0,25 điểm; nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.*

- Nghĩa của từ “nhóm” trong các câu thơ:

+ Nghĩa gốc: chỉ hoạt động của người bà, dùng mồi lửa châm vào và làm cháy nhiên liệu (rơm, rạ, củi…) để nấu nướng trong bếp.

+Nghĩa chuyển: khơi dậy, nhen lên… những yêu thương, những tâm tình, những hồi ức tuổi thơ.

*HS có thể diễn đạt không giống nguyên văn đáp án nhưng vẫn đúng và đủ cả nghĩa gốc, nghĩa chuyển: 0,5 điểm; nêu đúng ½ yêu cầu: 0,25 điểm; nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.*

**Câu 2. (1,0 điểm):** Chỉ ra và nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ nổi bật nhất trong các câu (4),(5),(6),(7).

* Chỉ ra biện pháp tu từ: phép điệp – điệp từ “nhóm”.

*HS chỉ ra chính xác phép điệp từ ngữ: (0,5 điểm); nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.*

* Hiệu quả: gợi lên biết bao công việc bà làm, nhấn mạnh ý nghĩa cao cả trong những công việc ấy; thể hiện thái độ trân trọng, kính yêu và biết ơn vô hạn đối với bà; làm cho nhịp thơ trở nên nhanh hơn, âm điệu thơ da diết hơn.

*HS nêu được cả 2->3 ý cho 0,5 điểm; nêu được 1/3 ý cho 0,25 điểm; nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.*

**Câu 3.(1,0 điểm):** Câu thơ: “Ôi kì lạ và thiêng liêng- bếp lửa!” chứa thành phần biệt lập nào? Nêu tác dụng của thành phần đó.

* Trả lời: Thành phần biệt lập cảm thán: “ôi”

HS chỉ chính xác thành phần biệt lập cảm thán: “ôi”: 0,5 điểm; nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.

* Tác dụng: biểu thị sự ngạc nhiên, xúc động của nhà thơ khi nhận ra bếp lửa thiêng liêng và kì diệu.

*HS nêu đúng tác dụng của thành phần biệt lập cảm thán trong câu thơ: 0,5 điểm; nêu sai hoàn toàn hoặc không nêu: 0 điểm.*

**Phần II. Đọc - hiểu văn bản (3,0 điểm)**

**Câu 1. (0,5 điểm): Chủ đề của đoạn văn trên là gì?**

- Chủ đề của đoạn văn bản:Mấu chốt của thành đạt.

- Cách cho điểm:

Mức 1: Nêu đúng: 0,5 điểm

Mức 2: Nêu sai hoặc không trả lời: 0 điểm.

**Câu 2. (1,0điểm):**Trong đoạn văn, tác giả nhắc đến những nguyên nhân khách quan nào?

- Các nguyên nhân khách quan:

+ do gặp thời

+ do hoàn cảnh bức bách

+ do có điều kiện được học tập

+ do có tài năng trời cho

Cách cho điểm:

Mức 1: Đúng 4 ý: 1,0 diểm.

Mức 2: Đúng 3 ý: 0,75 điểm.

Mức 3: Đúng 2 ý: 0,5 điểm.

Mức 4: Đúng 1 ý: 0,25 điểm.

Mức 5: Sai lạc hoàn toàn hoặc không trả lời: 0 điểm.

**Câu 3. (0,5 điểm):** Mấu chốt của thành đạt là gì?

- Mấu chốt của thành đạt là ở bản thân chủ quan mỗi người, ở tinh thần kiên trì, phấn đấu, học tập không mệt mỏi, lại phải trau dồi đạo đức cho tốt đẹp.

Cách cho điểm:

Mức 1: Đúng và đầy đủ ý : 0,5 điểm.

Mức 2: Đúng nhưng không đầy đủ: 0,25 điểm

Mức 3: Sai hoàn toàn hoặc không trả lời: 0 điểm

**Câu 4. (1,0 điểm):** Hãy rút ra ít nhất hai bài học sau khi đọc đoạn văn bản trên.

- Bài học:

+ Thành đạt hay không là ở bản thân chủ quan của mỗi người, do đó cần kiên trì, phấn đấu, học tập không mệt mỏi, lại phải trau dồi đạo đức cho tốt đẹp.

+ Không nên trông chờ vào sự may mắn.

…………..

Học sinh có thể nêu nhiều bài học khác nhau từ nội dung đoạn văn.

Cách cho điểm:

Mức 1: Đúng và đầy đủ 2 bài học : 0,5 điểm.

Mức 2: Đúng nhưng không đầy đủ hoặc nêu đủ hai bài học nhưng chỉ đúng một: 0,25 điểm

Mức 3: Sai hoàn toàn hoặc không trả lời: 0 điểm

**Phần III. Tập làm văn (4,0 điểm)**

**\*Yêu cầu chung:**

Học sinh biết cách vận dụng kiến thức, kĩ năng, thao tác lập luận – chủ yếu là thao tác phân tích, chứng minh – để giải quyết vấn đề nghị luận một cách hợp lý, thuyết phục.

**\*Yêu cầu cụ thể:**

**1. Về nội dung**: **3,5 điểm**

Bài viết cần đảm bảo các yêu cầu sau:

**- Giới thiệu chung: *0,75 điểm***

+ Khái quát về tác giả, tác phẩm:Lê Minh Khuê là cây bút nữ chuyên về truyện ngắn. Trong những năm chiến tranh, nhà văn chuyên viết về cuộc sống chiến đấu của tuổi trẻ ở tuyến đường Trường Sơn.(0,25 điểm)

+ Giới thiệu về truyện ngắn và trích dẫn ý kiến: “Những ngôi sao xa xôi” là một trong những tác phẩm đầu tay của Lê Minh Khuê, viết năm 1971, lúc cuộc kháng chiến chống Mĩ của dân tộc đang diễn ra ác liệt (0,25 điểm)

+ Giới thiệu khái quát về nhân vật Phương Định: là một trong 3 nữ thanh niên xung phong làm nhiệm vụ hết sức nguy hiểm: rà phá bom trên tuyến đường Trường Sơn. Hoàn cảnh khắc nghiệt, đầy thử thách đã tôi luyện ý chí kiên cường và đặc biệt làm nổi bật phẩm chất dũng cảm của Phương Định. Đặc biệt, trong hoàn cảnh ấy, cô vẫn giữ được nét đẹp trong sáng, đáng yêu của người thiếu nữ gốc Hà Thành: tâm hồn mơ mộng, giàu cảm xúc…. (0,25 điểm)

**- Phân tích, chứng minh: *2,0 điểm***

**+ Phương Định là nữ thanh niên xung phong vô cùng dũng cảm:**(1,0 điểm)

* Coi công việc vô cùng vất vả, nguy hiểm, căng thẳng biết là lúc nào cũng có thể

đối mặt với cái chết là việc hàng ngày “Quen rồi. Một ngày chúng tôi phá bom đến năm lần. Ngày nào ít: ba lần”; có nghĩ đến cái chết nhưng cái chết mờ nhạt, bởi Phương Định luôn tập trung cao độ để hoàn thành công việc của mình…*(0,25 điểm)*

* Sự dũng cảm thể hiện ở cách Phương Định đối diện với khó khăn, nguy hiểm: khi

nhận nhiệm vụ phá 4 quả bom nổ chậm, cô thông báo một cách thản nhiên “Bốn quả bom nổ chậm, ít thôi”; giữa cái vắng lặng đến phát sợ của chiến trường, dù không biết chắc các anh cao xạ có nhìn thấy mình không, cô vẫn quyết “sẽ không đi khom”; phá quả bom nguy hiểm trên đồi chỉ sau 20 phút và một hồi còi thông báo của chị Thao, sau đó chạy ào về với đồng đội của mình…*(0,75 điểm)*

*HS cần bám vào các yêu tố nghệ thuật: các chi tiết về sự dũng cảm, hình thức câu văn ngắn,nghệ thuật trần thuật, nghệ thuật miêu tả tâm lý nhân vật… trong khi phân tích.*

**+ Phương Định vẫn giữ được nét đẹp trong sáng, đáng yêu của cô gái Hà Nội giữa bom đạn khốc liệt của chiến trường.** (1,25 điểm)

* Sự đáng yêu toát lên từ vẻ bên ngoài:chú ý những chi tiết ngoại hình như: hai

bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như đài hoa loa kèn, đặc biệt là đôi mắt – nó dài, màu nâu, hay nheo lại như chói nắng và cái nhìn thì xa xăm – dấu hiệu của đời sống nội tâm phong phú; biết mình được chú ý nhưng không xúm lại đối đáp với anh bộ đội nào đó mà : “đứng ra xa, khoanh tay lại trước ngực và nhìn đi nơi khác, môi mím chặt”, không phải vì kiêu mà vì “chẳng qua tôi điệu thế thôi”…*(0,5 điểm).*

* Tâm hồn trong sáng, giàu cảm xúc, mộng mơ:*mơ mộng* đếnhình ảnh những

người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ vì với Phương Định, đó là “những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất”; *rất thích hát*, thích nhiều bài hát thuộc các dòng nhạc khác nhau ở trong và ngoài nước, từ nhạc hành khúc đến nhạc trữ tình, từ dân ca đến hiện đại, thậm chí còn thích bịa lời cho một bản nhạc thuộc được mà hát rồi bò ra cười vì nó “lộn xộn, ngớ ngẩn”; *hồn nhiên, vui thích cuống cuồng* khi bất ngờ gặp cơn mưa đá – cơn mưa gọi về những kí ức trong trẻo của tuổi thơ, gọi về những hình ảnh thân thương của gia đình, của phố phường Hà Nội…*(0,75 điểm).*

*HS cần bám sát văn bản, chọn được các chi tiết, trích dẫn được các câu văn tiêu biểu, tránh tình trạng kể lể, diễn xuôi…; phân tích những đặc sắc về nghệ thuật xây dựng nhân vật, khắc họa tâm lý.*

**- Đánh giá, khái quát:*0,5 điểm***

***+*** Khẳng định phẩm chất dũng cảm và tâm hồn trong sáng, đáng yêu là những nét đẹp nổi bật nhất ở Phương Định, gợi hình dung về tuổi trẻ Việt Nam thời kỳ chống Mỹ cứu nước trong những sáng tác của Phạm Tiến Duật, Nguyễn Quang Sáng, Nguyễn Duy… Nếu vẻ đẹp dũng cảm tiêu biểu cho những nữ thanh niên xung phong anh hùng thì nét trong sáng, đáng yêu của cô gái Hà Nội lại làm nên nét riêng độc đáo của nhân vật Phương Định.*(0,25 điểm)*

+ Những đặc sắc trong nghệ thuật xây dựng nhân vật: ngòi bút miêu tả tâm lý, cách chọn điểm nhìn trần thuật, ngôn ngữ, giọng điệu tự nhiên gần với khẩu ngữ, trẻ trung và có chất nữ tính…không chỉ mang lại sức hấp dẫn cho tác phẩm mà còn giúp nhà văn thể hiện thái độ trân trọng, khâm khục, ngợi ca đối với cả một thế hệ sẵn sàng dâng hiến tuổi xuân vì độc lập, tự do của Tổ quốc…*(0,25 điểm)*

*HS có thể đánh giá không đầy đủ như đáp án nhưng cần khái quát, đánh giá được những nét đặc sắc trên cả hai phương diện nội dung và nghệ thuật.*

**Lưu ý:**

**HS không có ý thức định hướng mà chỉ phân tích đầy đủ các vẻ đẹp của nhân vật Phương Định chỉ cho tối đa 1,75/3,5 điểm phần nội dung.**

***Cách cho điểm:***

* Điểm từ 3,0 ->4,0: Phân tích có định hướng, đầy đủ giá trị về nội dung, nghệ thuật hoặc phân tích có định hướng, chưa thật đầy đủ nhưng sâu sắc.
* Điểm từ 2,0 -> dưới 3,0: Phân tích có định hướng, đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên.
* Điểm 1,0 -> dưới 2,0: Phân tích không có định hướng, hoặc có ý thức định hướng nhưng mức độ sơ sài, văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.
* Điểm dưới 1,0: Không có ý thức định hướng, mức độ sơ sài, văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.
* Điểm 0: để giấy trắng hoặc sai lạc hoàn toàn.

**2. Yêu cầu về kĩ năng tạo lập văn bản**: **0,5 điểm**

- Vận dụng tốt các thao tác nghị luận: phân tích, chứng minh,… trong bài văn nghị luận văn học; trích dẫn chứng chính xác. (0,25 điểm)

- Bài viết đảm bảo bố cục 3 phần (lưu ý: mở bài cần trích dẫn ý kiến; trình bày sạch sẽ; diễn đạt lưu loát, không sai hoặc chỉ sai dưới 3 lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. (0,25 điểm)

**Lưu ý chung:**

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

* **Hết –**